

TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO HẠN HÁN TRÊN TỈNH ĐẮK NÔNG
(Từ ngày 21 đến ngày 31 tháng 3 năm 2024)

1. Hiện trạng tổng lượng mưa, tổng lượng nước mặt trong 10 ngày qua.

a. Tổng lượng mưa

Trong 10 ngày qua, thời tiết trên địa bàn tỉnh Đắk Nông phổ biến không mưa.

So với TBNCK phổ biến ở mức thấp hơn với tỷ lệ thiếu hụt dao động từ 90.0 - 100%; So với cùng kỳ năm 2023 ở mức xấp xỉ và thấp hơn.

b. Tổng lượng nước mặt

Trong 10 ngày qua, mực nước và lưu lượng trên sông Đắk Nông (Tại trạm Thủy văn Đắk Nông) chịu ảnh hưởng của công trình hồ Hạ thuộc TP. Gia Nghĩa. Trên sông Ea Krông (Tại trạm Thủy văn Cầu 14) và Krông Nô (Tại trạm Thủy văn Đức Xuyên) dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

So với trung bình nhiều năm ở mức thấp hơn 1.46m trên sông Krông Nô (tại trạm thủy văn Đức Xuyên), ở mức thấp hơn 5% trên sông Ea Krông (tại trạm thủy văn Cầu 14).

So với cùng kỳ năm trước (năm 2023) ở mức thấp hơn 11% trên sông Ea Krông, sông Krông Nô (tại trạm thủy văn Đức Xuyên) ở mức thấp hơn 0.52m.

Riêng trên các sông, suối nhỏ mực nước dao động theo xu thế giảm, tình trạng cạn kiệt, thiếu hụt nguồn nước cục bộ có xu thế gia tăng.

2. Dự báo, cảnh báo diễn biến tổng lượng mưa, tổng lượng nước mặt trong 11 ngày tới

a. Tổng lượng mưa

Trong 11 ngày cuối tháng 3/2024 thời tiết trên địa bàn tỉnh Đắk Nông thời kỳ đầu và cuối có mưa rào và dông vài nơi đến rải rác, thời kỳ giữa không mưa.

So với TBNCK, lượng mưa có khả năng ở mức xấp xỉ và thấp hơn.

b. Tổng lượng nước mặt

Mực nước trên sông Đắk Nông (Tại trạm Thủy văn Đắk Nông) chịu ảnh hưởng của công trình hồ Hạ thuộc TP. Gia Nghĩa. Trên sông Ea Krông (Tại trạm Thủy văn Cầu 14) và Krông Nô (Tại trạm Thủy văn Đức Xuyên) dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

Trên các sông, suối nhỏ mực nước tiếp tục dao động theo xu thế giảm, tình trạng cạn kiệt, thiếu hụt nguồn nước cục bộ tiếp tục xảy ra trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Đặc biệt tại các huyện: Krông Nô (nguy cơ cao ở các xã: Đắk Sôr, Nâm Nung, Nam Xuân, Tân Thành, Nâm N'Dir), Cư Jut (nguy cơ cao ở các xã: Trúc Sơn, Cư K'Nia, Đắk D'rông), Đắk Mil (nguy cơ cao ở các xã: Đắk Lao, Đắk Gằn, Đắk N'Drot, Đắk R'La, Đức Mạnh), Đắk Glong (nguy cơ cao ở các xã: Quảng Hòa, Đắk P'Lao, Đắk

Som, Đắc R'Mãng), Tuy Đức (nguy cơ cao ở các xã: Đắc Ngo, Đắc R'Tih, Quảng Trục).

So với trung bình nhiều năm ở mức xấp xỉ trên sông Ea Krông, riêng sông Krông Nô (tại trạm thủy văn Đức Xuyên) ở mức thấp hơn 1.40 – 1.50m.

3. Cảnh báo sạt lở đất, sụt lún đất do hạn hán: Tình trạng khô cạn nước trên sông, suối làm mất bề mặt áp nước, thiếu nước khiến đất bị co ngót, tạo lỗ rỗng trong đất là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến sạt lở, sụt lún đất.

4. Cảnh báo Cấp độ rủi ro thiên tai do hạn hán:

Theo quyết định 18/2021/QĐ-TTg Quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai thì hiện nay trên địa bàn tỉnh chưa đạt cấp độ rủi ro thiên tai.

5. Cảnh báo tác động của hạn hán hoặc sạt lở đất, sụt lún đất do hạn hán:

Người dân cần sử dụng hợp lý nguồn nước để phục vụ tưới tiêu; Các công trình hồ chứa thủy điện, thủy lợi cần thực hiện điều tiết xả nước để giảm thiểu những thiệt hại do hạn hán gây ra tới đời sống sinh hoạt và sản xuất của người dân trên địa bàn tỉnh.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 16 giờ 00 ngày 01/4/2024

Tin phát lúc: 16h00 ngày 21/3/2024.

Dự báo viên: Phạm Thị Thanh Nhạn, Dương Trần Trúc Giang

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông;
- Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông;
- Đài PTTH tỉnh Đắk Nông;
- Báo Đắk Nông
- Các phòng tài nguyên 7 huyện, 1 Thành phố.
- Lưu đơn vị.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Bình

Phụ lục 1: Hiện trạng tổng lượng mưa, tổng lượng nước mặt*Bảng 1.1: Hiện trạng tổng lượng nước mưa từ ngày 11/3-20/3/2024.*

Huyện, thành phố	Trạm đo	Tổng lượng mưa (mm)	So với TBNNCK (%)	So với năm 2023 (%)
Cư Jút	TV. Cầu 14	0.0	-100.0	
	Đắc Drông	0.0	-100.0	
Krông Nô	TV. Đức Xuyên	0.0	-100.0	
	Đắc Mâm	0.0	-100.0	
Đắc Mil	KT. Đắc Mil	0.0	-100.0	
Đắc Song	Nâm N'Jang	0.0	-100.0	-100.0
TP. Gia Nghĩa	KT. Đắc Nông	0.0	-100.0	-100.0
Đắc Glong	Quảng Khê	0.0	-100.0	-100.0
Đắc R'lấp	Kiến Đức	0.0	-100.0	-100.0
Tuy Đức	Đắc Buk So	0.2	-99.0	
	Đắc Ngo	0.0	-100.0	

Bảng 1.2: Hiện trạng tổng lượng nước mặt trên các lưu vực sông từ ngày 11-20/3/2024

Sông	Trạm	Yếu tố	Số liệu thực đo	So với TBNN	So với 2023
EaKrông	Cầu 14	W(10 ⁶ m ³)	238.4	< 5%	< 11%
Krông Nô	Đức Xuyên	H(cm)	42060	< 146cm	< 52cm

Phụ lục 2: Dự báo, cảnh báo tổng lượng mưa, tổng lượng nước mặt*Bảng 2.1: Dự báo tổng lượng nước mưa từ ngày 21-31/3/2024.*

Huyện, thành phố	Trạm đo	Tổng lượng mưa dự báo (mm)	So sánh với TBNN (%)
Cư Jút	TV. Cầu 14	5-10	-25.4 đến -62.7
	Đắc Drông	5-10	-44.5 đến -72.2
Krông Nô	TV. Đức Xuyên	5-10	-3.1 đến -51.5
	Đắc Mâm	5-10	-51.8 đến -75.9
Đắc Mil	KT. Đắc Mil	5-10	-2.8 đến -75.7
Đắc Song	Nâm N'Jang	10-30	-9.1 đến -69.7
TP. Gia Nghĩa	KT. Đắc Nông	10-30	-37.5 đến -79.2
Đắc Glong	Quảng Khê	10-30	-37.6 đến -79.2
Đắc R'lấp	Kiến Đức	10-30	-39.8 đến 79.9
Tuy Đức	Đắc Buk So	10-30	-65.5
	Đắc Ngo	10-30	-14.4 đến -71.5

Bảng 2.2: Dự báo tổng lượng nước mặt trên các lưu vực sông từ ngày 21-31/3/2024

Sông	Trạm	Yếu tố	Đặc trưng dự báo	So với TBNN
EaKrông	Cầu 14	W(10 ⁶ m ³)	269.9	Xấp xỉ
Krông Nô	Đức Xuyên	H(cm)	42060	< 153cm